

CÔNG TY TNHH MTV ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP LƯƠNG KHANG

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MTV ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP LƯƠNG KHANG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109959355

3. Ngày thành lập: 07/04/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Xóm Trại B, Xã Văn Khê, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0972876520

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (Loại trừ lắp đặt hệ thống sưởi bằng điện)	4322
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa; (Trừ hoạt động đấu giá hàng hóa)	4610
3.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác; Bán buôn hoa và cây; Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản; Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa) (Trừ loại nhà nước cấm)	4620
4.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
5.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột	4632
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

7.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp; (Chỉ hoạt động khi có đủ yêu cầu theo quy định của pháp luật) Chi tiết: Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp; (Chỉ hoạt động khi có đủ yêu cầu theo quy định của pháp luật)	4669
8.	Trồng lúa	0111
9.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
10.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
11.	Trồng cây ăn quả	0121
12.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
13.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
14.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
15.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
16.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
17.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
18.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
19.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230
20.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
21.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động kiến trúc; Khảo sát xây dựng; Lập thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; Tư vấn quản lý xây dựng; Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình; (Điều 83 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP Quản lý chi phí đầu tư xây dựng (Điều 98 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP)	7110
22.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại nhà nước cấm)	4690(Chính)
23.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
24.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ thủy sản trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh	4722

25.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ các loại đồ uống có cồn)	4723
26.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản Chi tiết: Chế biến và bảo quản các sản phẩm khác từ thủy sản	1020
27.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
28.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
29.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ lương thực lưu động hoặc tại chợ; Bán lẻ thực phẩm khô, thực phẩm công nghiệp, đường sữa bánh kẹo lưu động hoặc tại chợ; Bán lẻ rau quả lưu động hoặc tại chợ (Trừ hoạt động đấu giá)	4781
30.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng lưu động hoặc tại chợ; Bán lẻ hàng hóa khác chưa được phân vào đâu, lưu động hoặc tại chợ; (Trừ các loại nhà nước cấm)	4789
31.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá)	4791
32.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng (Chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật)	4933
33.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
34.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Logistics; Đại lý vé máy bay (Trừ loại nhà nước cấm)	5229
35.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh Dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động khác;	5610
36.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
37.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển; Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển	7730
38.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129

39.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
40.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
41.	Xây dựng nhà để ở	4101
42.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
43.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (Trừ: Quản lý dự án liên quan đến xây dựng kỹ thuật dân dụng)	4299
44.	Phá dỡ (Trừ hoạt nổ bom, mìn)	4311
45.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ hoạt nổ bom, mìn)	4312
46.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
47.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

6. Vốn điều lệ: 4.800.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên:

Giới tính:

Sinh ngày:

Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN HÀ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 22/07/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001086042038

Ngày cấp: 10/05/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát về quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Khê Ngoại 2, Xã Văn Khê, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Khê Ngoại 2, Xã Văn Khê, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội